TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-KDTM	*Quận 7, ngày 14 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 306 Luật thương mại năm 2005;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 94/2018/TLST-KDTM ngày 03/12/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty A; địa chỉ trụ sở: Số 19 đường M, Phường N, quận P, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 1168/33/41 đường T, Phường 13, quận P, Thành phố H.

Bị đơn: Công ty B; địa chỉ: Số A33-34 Khu dân cư K, đường N, phường T, Quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phan Tấn K – Giám đốc Xí nghiệp T; địa chỉ: Số A33-34 Khu dân cư K, đường N, phường T, Quận B, Thành phố H.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty B còn nợ Công ty A số tiền tính đến ngày 04/01/2019 là 627.804.391 (Sáu trăm hai mươi bảy triệu tám trăm lẻ bốn ngàn ba trăm chín mươi mốt) đồng, trong đó nợ gốc là 553.945.000 (Năm trăm năm mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng và nợ lãi là 73.859.391 (Bảy mươi ba triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, ba trăm chín mươi mốt) đồng theo hợp đồng nguyên tắc số 18-2016/QTS-TC ngày 05/01/2016 giữa Công ty A và Chi nhánh Công ty B - Công ty B.

2. Công ty B trả số tiền 627.804.391 (Sáu trăm hai mươi bảy triệu tám trăm lẻ bốn ngàn ba trăm chín mươi mốt) đồng tính đến ngày 04/01/2019 cho Công ty A làm 02 (hai) đợt, cụ thể:

- Đợt 1, ngày 04/02/2019 thanh toán số tiền nợ gốc 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 02, ngày 04/03/2019 thanh toán số tiền nợ còn lại là 427.804.391 (Bốn trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm lẻ bốn ngàn, ba trăm chín mươi mốt) đồng.

Kể từ ngày 05/01/2019, Công ty B còn phải trả lãi cho Công ty A với mức lãi suất là 1%/tháng theo sự thỏa thuận của các bên trên số tiền nợ gốc cho đến khi bị đơn Công ty B trả hết nợ cho Công ty A.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 14.556.088 (Mười bốn triệu, năm trăm năm mươi sáu ngàn, không trăm tám mươi tám) đồng. Bị đơn Công ty B tự nguyện chịu.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Công ty A là 15.100.810 (Mười lăm triệu, một trăm ngàn, tám trăm mười ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0026254 ngày 03/12/2018 của chi cục thi hành án Quận B – Thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ. (TK.Thơm)

Nguyễn Thị Diễm Phương